

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2026/HS-PT
Ngày: 08-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Dung

Các Thẩm phán:

Bà Ngô Thị Kim Châu

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2026/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Kha Thị K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2026/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Kha Thị K, sinh ngày 01/01/1974 tại Vĩnh Long

Nơi cư trú: số nhà B khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn S và bà Phạm Thị B; chồng Biện Công T (đã ly hôn), bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án: Ngày 03/4/2018, bị tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 8.000.000đ về tội đánh bạc, chấp hành xong ngày 13/9/2024.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị cáo Trần Thị Ngọc N không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/7/2025, Nguyễn Thị T1 uống cà phê tại quán của Nguyễn Thị H thì bị cáo Trần Thị Ngọc N đến cùng với T1, sau đó bị cáo Kha Thị Kiều C đến rủ N và T1 đánh bài (được thua bằng tiền) được cả hai đồng ý. T1 đi vào quầy bán cà phê của H để mua bài nhưng lúc này H không có mặt tại quầy nên T1 tự lấy 02 bộ bài tây (loại 52 lá), còn N lấy 02 thùng giấy cát tông rồi đem ra khu vực vỉa hè trước quán cà phê của H lót làm chiếu bạc để đánh bài “Binh 06 lá” (Binh Ấn Đ); quy ước: Mỗi ván bài một người làm cái, những người còn lại tham gia đặt tiền ăn thua với nhà cái mỗi ván 20.000 đồng, chung chi trực tiếp bằng tiền mặt.

Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày; khi K, N và T1 đánh được 05 ván thì bị lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ phát hiện; tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm: 510.000 đồng; 104 lá bài tây; 02 mảnh giấy carton; tiền trên người của N là 408.000 đồng và của T1 là 300.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận: Kha Thị K mang theo số tiền 290.000 đồng, lấy ra hết để đánh bạc; khi bị phát hiện K thua 40.000 đồng. Trần Thị Ngọc N mang theo số tiền 508.000 đồng để mua phé liệu, lấy ra số tiền 100.000 đồng dùng để đánh bạc; khi bị phát hiện, N thắng 20.000 đồng. Nguyễn Thị T1 mang theo 420.000 đồng để đi chợ, lấy ra 120.000 đồng dùng để đánh bạc; khi bị phát hiện T1 thắng 20.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền K, N và T1 dùng để đánh bạc là 510.000 đồng.

Kết quả xác minh tiền án, tiền sự xác định: Ngày 03/4/2018, Kha Thị K bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 8.000.000 đồng về tội đánh bạc, chấp hành xong ngày 13/9/2024, tính đến ngày 30/7/2025 chưa được xóa án tích. Ngày 23/12/2024, Trần Thị Ngọc N bị Công an phường T, thành phố V xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, nộp phạt xong ngày 14/01/2025, tính đến ngày 30/7/2025 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Thị T1: Số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự nên chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính.

Chị Nguyễn Thị H: Không liên quan đến vụ án đánh bạc này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2026/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Kha Thị K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Kha Thị K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc N 09 tháng cải tạo không giam giữ cùng về tội “Đánh bạc”; quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 bị cáo Kha Thị K có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện trị bệnh và có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Kha Thị Kiều . Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 21/2026/HS-ST ngày 04/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 -Vĩnh Long.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Kha Thị K 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ để điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Kha Thị Kiều N1 trong hạn luật định là hợp lệ, phù hợp quy định Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo K tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 30/7/2025 tại khu vực vỉa hè trước quán cà phê của Nguyễn Thị H (địa chỉ: số A khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long), bị cáo Kha Thị K (có 01 tiền án về tội Đánh bạc), Trần Thị Ngọc N (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép) và Nguyễn Thị T1 (chưa có tiền án, tiền sự) có hành vi đánh bạc trái phép nhằm thắng thua bằng tiền với nhau dưới hình thức đánh bài Binh 06 lá (còn gọi là Binh Ấn Đ). Tổng số tiền K, N dùng đánh bạc với T1 là 510.000 đồng. Do bị cáo K đã bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử về tội đánh bạc và tuyên phạt 8.000.000đ, bị cáo chấp hành xong ngày 13/9/2024 nhưng đến ngày 30/7/2025 bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc là chưa được xóa án tích nên Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kha Thị K phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo có một tiền án về tội đánh bạc nên phải biết rõ đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tại nơi công cộng, bị cáo K là người rủ rê N và T1 cùng đánh bạc, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp các phiếu xét nghiệm của bệnh viện thể hiện bị cáo đang bị bệnh tiểu đường, tăng huyết áp; bị cáo có sức khỏe không tốt được xem xét là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng không phải là tình tiết đặc biệt giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác, vì vậy kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận nên giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[5] Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm còn xét xử bị cáo Trần Thị Ngọc N đồng phạm với bị cáo K về hành vi đánh bạc và quyết định hình phạt trong trường hợp có đồng phạm nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót nên cần rút kinh nghiệm.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo Kha Thị K phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[8] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kha Thị Kiều .

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2026/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Kha Thị K 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Kha Thị K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I -TANDTC: 01;
- VKSNDTC (Vụ 7): 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- TAND khu vực 1-Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 1-Vĩnh Long: 01;
- Phòng THADS khu vực 1-Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo: 01;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Công an phường Tân Ngãi: 01;
- Lưu Văn phòng: 01;
- Phòng GD,KT,TT&THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Võ Thị Mỹ Dung